

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10001	Tô Nguyễn Nhã	Ái	Nữ	10D1	
2	10002	Hoàng Thanh	An	Nam	10A06	
3	10003	Huỳnh Mai Thùy	An	Nữ	10A05	
4	10004	Lê Tuấn	An	Nam	10B1	
5	10005	Nguyễn Ngọc Hiền	An	Nữ	10A01	
6	10006	Nguyễn Thị Kiều	An	Nữ	10A04	
7	10007	Nguyễn Thúy	An	Nữ	10A05	
8	10008	Chê Quốc	Anh	Nam	10C3	
9	10009	Dương Thị Trâm	Anh	Nữ	10B1	
10	10010	Đỗ Thùy	Anh	Nữ	10D3	
11	10011	Đỗ Văn	Anh	Nữ	10D2	
12	10012	Hàn Thị Minh	Anh	Nữ	10D2	
13	10013	Hoàng	Anh	Nữ	10D1	
14	10014	Hồ Văn Hoàng	Anh	Nam	10D2	
15	10015	Huỳnh Ngọc Trâm	Anh	Nữ	10A02	
16	10016	Lê Hoàng Phương	Anh	Nữ	10A05	
17	10017	Lê Nguyễn Hoàng Minh	Anh	Nam	10A04	
18	10018	Mai Tuấn	Anh	Nam	10A07	
19	10019	Nguyễn Đào Thái	Anh	Nam	10A04	
20	10020	Nguyễn Lan	Anh	Nữ	10A04	
21	10021	Nguyễn Lê Quỳnh	Anh	Nữ	10A02	
22	10022	Nguyễn Lê Quỳnh	Anh	Nữ	10A04	
23	10023	Nguyễn Mai Phương	Anh	Nữ	10C1	
24	10024	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	10D1	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10025	Nguyễn Thị Minh	Anh	Nữ	10C2	
2	10026	Nguyễn Thụy Lan	Anh	Nữ	10D2	
3	10027	Nguyễn Tiến	Anh	Nam	10C1	
4	10028	Phạm Quốc	Anh	Nam	10C2	
5	10029	Phạm Quỳnh	Anh	Nữ	10D3	
6	10030	Phạm Thị Thúy	Anh	Nữ	10A01	
7	10031	Thiều Quốc	Anh	Nam	10D4	
8	10032	Trần Châu	Anh	Nữ	10A03	
9	10033	Trần Lê Quỳnh	Anh	Nữ	10C1	
10	10034	Trần Tuấn	Anh	Nam	10A07	
11	10035	Trịnh Hoàng Mai	Anh	Nữ	10D3	
12	10036	Trịnh Hoàng Phương	Anh	Nữ	10D3	
13	10037	Võ Thị Mỹ	Anh	Nữ	10A06	
14	10038	Hàn Thị Minh	Ánh	Nữ	10D1	
15	10039	Lê Thị Kim	Ánh	Nữ	10B1	
16	10040	Lê Thị Ngọc	Ánh	Nữ	10A03	
17	10041	Trần Kim	Ánh	Nữ	10C1	
18	10042	Trần Thị Ngọc	Ánh	Nữ	10C2	
19	10043	Đỗ Gia	Ân	Nam	10D1	
20	10044	Trương Ngọc Thiên	Ân	Nam	10D3	
21	10045	Đặng Duy	Bảo	Nam	10A05	
22	10046	Đặng Quốc	Bảo	Nam	10C1	
23	10047	Đinh Cao Gia	Bảo	Nam	10D4	
24	10048	Hồ Gia	Bảo	Nam	10D1	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10049	Hồng Thái	Bảo	Nam	10A04	
2	10050	Huỳnh Gia	Bảo	Nam	10A02	
3	10051	Huỳnh Gia	Bảo	Nam	10C3	
4	10052	Lê Hoàng Gia	Bảo	Nam	10A06	
5	10053	Lương Gia	Bảo	Nam	10D4	
6	10054	Nguyễn Đức	Bảo	Nam	10D3	
7	10055	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	Nam	10C2	
8	10056	Phạm Trần Gia	Bảo	Nam	10A07	
9	10057	Thiều Gia	Bảo	Nam	10C1	
10	10058	Trần Nguyễn Gia	Bảo	Nam	10C3	
11	10059	Vương Đình Gia	Bảo	Nam	10A06	
12	10060	Vũ Văn	Bắc	Nam	10D2	
13	10061	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	Nữ	10D1	
14	10062	Nguyễn Hoàng	Châu	Nữ	10A03	
15	10063	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	Nữ	10D4	
16	10064	Phạm Nguyễn Minh	Châu	Nam	10A07	
17	10065	Phan Trần Minh	Châu	Nữ	10C2	
18	10066	Đặng Hồng Lan	Chi	Nữ	10D2	
19	10067	Nguyễn Thành	Công	Nam	10A01	
20	10068	Nguyễn Trung	Công	Nam	10A05	
21	10069	Phan Thị Kim	Cương	Nữ	10A04	
22	10070	Dương Thành	Danh	Nam	10A01	
23	10071	Nguyễn Thành	Danh	Nam	10A06	
24	10072	Nguyễn Thành	Danh	Nam	10D1	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10073	Nguyễn Thế	Danh	Nam	10A02	
2	10074	Thái Thành	Danh	Nam	10C1	
3	10075	Mai Thanh	Dễ	Nam	10D2	
4	10076	Nguyễn Lê Trúc	Diễm	Nữ	10A05	
5	10077	Huỳnh Ngọc	Diệp	Nữ	10D4	
6	10078	Trần Tôn Ngọc	Diệp	Nữ	10A07	
7	10079	Nguyễn Lê Thanh	Diệu	Nữ	10C1	
8	10080	Nguyễn Thị Thanh	Diệu	Nữ	10C2	
9	10081	Nguyễn Thị Thùy	Diệu	Nữ	10D2	
10	10082	Phạm Thị Ngọc	Diệu	Nữ	10A04	
11	10083	Lại Thị Tuyết	Dung	Nữ	10B2	
12	10084	Nguyễn Ngọc	Dung	Nữ	10A05	
13	10085	Nguyễn Ngọc Thùy	Dung	Nữ	10D4	
14	10086	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	10B2	
15	10087	Phạm Hoàng	Dung	Nữ	10D1	
16	10088	Nguyễn Hoàng Phi	Dũng	Nam	10B2	
17	10089	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	10C1	
18	10090	Nguyễn Tuấn	Dũng	Nam	10A02	
19	10091	Võ Văn	Dũng	Nam	10A04	
20	10092	Lê Huỳnh Quốc	Duy	Nam	10A06	
21	10093	Phạm Võ Khánh	Duy	Nam	10D3	
22	10094	Ngô Thị Minh	Duyên	Nữ	10C2	
23	10095	Nguyễn Thị Ánh	Dương	Nữ	10C3	
24	10096	Trần Thùy	Dương	Nữ	10A02	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10097	Thế Đức	Đại	Nam	10A06	
2	10098	Trần Bảo	Đan	Nữ	10C3	
3	10099	Kiều Thị Anh	Đào	Nữ	10D4	
4	10100	Trần Hà Cẩm	Đào	Nữ	10A03	
5	10101	Chung Hoàng Minh	Đạt	Nam	10C3	
6	10102	Hoàng Nguyễn Anh	Đạt	Nam	10D1	
7	10103	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	10A06	
8	10104	Lê Hoàn	Đạt	Nam	10A01	
9	10105	Lê Tấn	Đạt	Nam	10D1	
10	10106	Nguyễn Châu	Đạt	Nam	10A03	
11	10107	Nguyễn Ngọc	Đạt	Nam	10A05	
12	10108	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	10A06	
13	10109	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	10A07	
14	10110	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	10D1	
15	10111	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	10A03	
16	10112	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	10B1	
17	10113	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	10C3	
18	10114	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	10D1	
19	10115	Nguyễn Võ Tuấn	Đạt	Nam	10C2	
20	10116	Đinh Mạnh	Điền	Nam	10A06	
21	10117	Đào Đặng Ân	Điền	Nam	10A01	
22	10118	Huỳnh Hoàng	Diệp	Nữ	10A05	
23	10119	Trần Duy	Đông	Nam	10C1	
24	10120	Hà Phạm Hữu	Đức	Nam	10D4	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10121	Khuru Dương Anh	Đức	Nam	10A03	
2	10122	Nguyễn Phan Minh	Đức	Nam	10D2	
3	10123	Nguyễn Tiến	Đức	Nam	10C1	
4	10124	Trần Hồng	Đức	Nam	10B2	
5	10125	Nguyễn Tấn	Được	Nam	10C3	
6	10126	Phạm Thái Trường	Êban	Nam	10C1	
7	10127	Lê Trúc	Giang	Nữ	10A05	
8	10128	Nguyễn Hương	Giang	Nữ	10C3	
9	10129	Lê Thị Phương	Hà	Nữ	10A05	
10	10130	Nguyễn Thị Khánh	Hà	Nữ	10D1	
11	10131	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	Nữ	10D1	
12	10132	Nguyễn Thu	Hà	Nữ	10A01	
13	10133	Phan Thị Thu	Hà	Nữ	10A05	
14	10134	Lê Nguyễn Minh	Hạnh	Nữ	10B1	
15	10135	Nguyễn Thị Bé	Hạnh	Nữ	10B1	
16	10136	Lê Anh	Hào	Nam	10C2	
17	10137	Lê Quốc	Hào	Nam	10B2	
18	10138	Nguyễn Trung	Hào	Nam	10C2	
19	10139	Lê Bùi Thúy	Hằng	Nữ	10B2	
20	10140	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	10B1	
21	10141	Nguyễn Thị Bích	Hằng	Nữ	10D1	
22	10142	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	10A04	
23	10143	Nguyễn Trần Minh	Hằng	Nữ	10C3	
24	10144	Phạm Thị Thu	Hằng	Nữ	10D3	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10145	Trần Võ Thanh	Hằng	Nữ	10A01	
2	10146	Võ Thị Thu	Hằng	Nữ	10D4	
3	10147	Võ Thị Thúy	Hằng	Nữ	10D3	
4	10148	Hoàng Ngọc	Hân	Nữ	10A01	
5	10149	Huỳnh Nguyễn Gia	Hân	Nữ	10A07	
6	10150	Lê Ngọc	Hân	Nữ	10D2	
7	10151	Nguyễn Hà Thảo	Hân	Nữ	10A02	
8	10152	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	Nữ	10C2	
9	10153	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	Nữ	10A01	
10	10154	Trần Gia	Hân	Nữ	10C2	
11	10155	Trần Ngọc	Hân	Nữ	10D2	
12	10156	Vương Gia	Hân	Nữ	10A01	
13	10157	Đặng Ngọc	Hiền	Nữ	10A07	
14	10158	Đoàn Thị Thu	Hiền	Nữ	10C2	
15	10159	Huỳnh Thị Thanh	Hiền	Nữ	10C2	
16	10160	Nguyễn Dương Ngọc	Hiền	Nữ	10C1	
17	10161	Nguyễn Ngọc Thanh	Hiền	Nữ	10A03	
18	10162	Nguyễn Phượng	Hiền	Nữ	10A04	
19	10163	Phạm Minh	Hiền	Nam	10C1	
20	10164	Trần Thị Thanh	Hiền	Nữ	10D4	
21	10165	Trương Ngọc Diệu	Hiền	Nữ	10D1	
22	10166	Võ Ngọc	Hiền	Nữ	10B2	
23	10167	Lê Chánh	Hiếu	Nam	10C2	
24	10168	Lê Trung	Hiếu	Nam	10D3	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10169	Lý Minh	Hiếu	Nam	10A07	
2	10170	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	10A01	
3	10171	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nam	10A02	
4	10172	Thái Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	10A06	
5	10173	Nguyễn Hữu	Hoà	Nam	10A01	
6	10174	Trần Văn	Hoàn	Nam	10A06	
7	10175	Đậu Đức	Hoàng	Nam	10B1	
8	10176	Nguyễn Thanh	Hoàng	Nam	10A07	
9	10177	Nguyễn Văn	Hoàng	Nam	10B1	
10	10178	Trần Minh	Hoàng	Nam	10D4	
11	10179	Trịnh Quý	Hoàng	Nam	10C3	
12	10180	Trương Trần Minh	Hoàng	Nam	10A06	
13	10181	Vũ Đức	Hoàng	Nam	10D2	
14	10182	Thiều Nguyễn Hồng	Hội	Nữ	10D2	
15	10183	Phạm Thị Mỹ	Hồng	Nữ	10A04	
16	10184	Vũ Ánh	Hồng	Nữ	10A03	
17	10185	Nguyễn Hữu	Hùng	Nam	10D3	
18	10186	Vương Phi	Hùng	Nam	10D2	
19	10187	Dương Xuân	Huy	Nam	10C3	
20	10188	Đoàn Quốc	Huy	Nam	10A03	
21	10189	Lê Bảo	Huy	Nam	10A05	
22	10190	Lê Nguyễn Gia	Huy	Nam	10D2	
23	10191	Nguyễn Hoàng Quốc	Huy	Nam	10C3	
24	10192	Nguyễn Huỳnh Nhật	Huy	Nam	10A01	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10193	Nguyễn Nhật	Huy	Nam	10D2	
2	10194	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	10D1	
3	10195	Trần Quốc	Huy	Nam	10C2	
4	10196	Võ Nguyễn Ngô	Huy	Nam	10A02	
5	10197	Đào Thanh	Huyền	Nữ	10B1	
6	10198	Đỗ Thanh	Huyền	Nữ	10D1	
7	10199	Nguyễn Phạm Phương	Huyền	Nữ	10D4	
8	10200	Phạm Thanh	Huyền	Nữ	10D2	
9	10201	Nguyễn Nhật	Huỳnh	Nam	10C2	
10	10202	Huỳnh Minh Quốc	Hung	Nam	10A06	
11	10203	Nguyễn Tấn	Hung	Nam	10A06	
12	10204	Nguyễn Thế	Hung	Nam	10B2	
13	10205	Đoàn Huỳnh Thiên	Hương	Nữ	10A05	
14	10206	Lê Nguyễn Quỳnh	Hương	Nữ	10C3	
15	10207	Nguyễn Thị Mai	Hương	Nữ	10D3	
16	10208	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	10C2	
17	10209	Phạm Thị Thanh	Hương	Nữ	10A06	
18	10210	Trịnh Thanh	Hương	Nữ	10A06	
19	10211	Trần Đình	Hướng	Nam	10A02	
20	10212	Nguyễn Hoàng	Khải	Nam	10D3	
21	10213	Bùi Ngọc Duy	Khang	Nam	10A01	
22	10214	Đoàn Duy	Khang	Nam	10A06	
23	10215	Lê Diễm Bảo	Khang	Nam	10C3	
24	10216	Mai Duy	Khang	Nam	10D4	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10217	Nguyễn	Khang	Nam	10C1	
2	10218	Nguyễn Bảo	Khang	Nam	10C1	
3	10219	Nguyễn Minh	Khang	Nam	10A06	
4	10220	Võ Nguyễn Phúc	Khang	Nam	10A01	
5	10221	Dương Văn	Khánh	Nam	10C3	
6	10222	Nguyễn Hoàng Duy	Khánh	Nam	10B1	
7	10223	Sơn Hoàng	Khánh	Nam	10C1	
8	10224	Dương Nguyễn	Khiêm	Nam	10A05	
9	10225	Nguyễn Dương Bảo	Khiêm	Nam	10A05	
10	10226	Hà Đình	Khoa	Nam	10D2	
11	10227	Lê Đăng	Khoa	Nam	10A03	
12	10228	Nguyễn Cao Đăng	Khoa	Nam	10A06	
13	10229	Lê Nhật Minh	Khôi	Nam	10B2	
14	10230	Nguyễn Thủy Mai	Khôi	Nữ	10B2	
15	10231	Nguyễn Tuấn	Khôi	Nam	10A06	
16	10232	Phạm Đăng	Khôi	Nam	10A06	
17	10233	Trần Nguyên	Khôi	Nam	10A06	
18	10234	Nguyễn Ngọc Minh	Khuê	Nữ	10C3	
19	10235	Đậu Đức	Kiên	Nam	10A04	
20	10236	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	10A01	
21	10237	Trần Trung	Kiên	Nam	10D1	
22	10238	Dương Quốc	Kiệt	Nam	10C3	
23	10239	Đỗ Gia	Kiệt	Nam	10A01	
24	10240	Đỗ Tuấn	Kiệt	Nam	10A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10241	Lê Anh	Kiệt	Nam	10A07	
2	10242	Nguyễn Bá Tuấn	Kiệt	Nam	10A02	
3	10243	Nguyễn Trung	Kiệt	Nam	10C3	
4	10244	Nguyễn Vũ Tuấn	Kiệt	Nam	10A07	
5	10245	Trịnh Công	Kiệt	Nam	10A05	
6	10246	Trương Anh	Kiệt	Nam	10A03	
7	10247	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	Nữ	10D4	
8	10248	Ngô Lý Gia	Kỳ	Nữ	10A07	
9	10249	Nguyễn Tường	Lam	Nữ	10A03	
10	10250	Lương Thị Ngọc	Lan	Nữ	10A02	
11	10251	Lương Thị Ngọc	Lan	Nữ	10A03	
12	10252	Mã Thị Tắt	Lành	Nữ	10C2	
13	10253	Hồ Ngọc	Lắng	Nữ	10A01	
14	10254	Đào Mai	Lâm	Nữ	10C3	
15	10255	Nguyễn	Lâm	Nam	10A03	
16	10256	Phan Đức	Lâm	Nam	10A01	
17	10257	Trần Huỳnh Thư	Lê	Nữ	10A02	
18	10258	Đào Ngọc	Liên	Nữ	10A01	
19	10259	Dương Ngọc	Linh	Nữ	10D2	
20	10260	Đỗ Thùy	Linh	Nữ	10A07	
21	10261	Lê Hoàng Thùy	Linh	Nữ	10C3	
22	10262	Lê Hồng Khánh	Linh	Nữ	10A03	
23	10263	Lê Thị Ngọc	Linh	Nữ	10A01	
24	10264	Lê Thùy Khánh	Linh	Nữ	10C2	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10265	Lương Châu Khánh	Linh	Nữ	10A07	
2	10266	Nguyễn Ngọc Dạ	Linh	Nữ	10A05	
3	10267	Phạm Hoàng Trúc	Linh	Nữ	10A05	
4	10268	Phạm Thị Khánh	Linh	Nữ	10A01	
5	10269	Thiều Thuỳ	Linh	Nữ	10A05	
6	10270	Trần Nguyễn Ngọc	Linh	Nữ	10D3	
7	10271	Trần Thị Trúc	Linh	Nữ	10A03	
8	10272	Võ Thùy	Linh	Nữ	10A05	
9	10273	Võ Trúc	Linh	Nữ	10A03	
10	10274	Vũ Thị Khánh	Linh	Nữ	10D2	
11	10275	Bên Thị Kim	Loan	Nữ	10C3	
12	10276	Cao Phan Thiên	Long	Nam	10A07	
13	10277	Diệp Ngọc Bảo	Long	Nam	10C3	
14	10278	Đặng Thành	Long	Nam	10C3	
15	10279	Lê Hải	Long	Nam	10C3	
16	10280	Hoàng Hưng	Lộc	Nam	10B1	
17	10281	Lương Tấn	Lộc	Nam	10D3	
18	10282	Trần Lê Tấn	Lộc	Nam	10A03	
19	10283	Đỗ Lê	Lợi	Nam	10C1	
20	10284	Nguyễn Thành	Lợi	Nam	10D3	
21	10285	Nguyễn Hà Hữu	Luân	Nam	10A05	
22	10286	Nguyễn Hoàng Cẩm	Ly	Nữ	10D4	
23	10287	Quảng Ngọc Trúc	Ly	Nữ	10A03	
24	10288	Nguyễn Huỳnh Xuân	Mai	Nữ	10A04	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10289	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	10D4	
2	10290	Phạm Ngọc	Mai	Nữ	10A02	
3	10291	Phạm Ngọc	Mai	Nữ	10D1	
4	10292	Hoàng Ngọc	Minh	Nữ	10A04	
5	10293	Mạch Hoàng	Minh	Nam	10A01	
6	10294	Nguyễn Trần Quang	Minh	Nam	10A06	
7	10295	Trần Thiên Tuệ	Minh	Nữ	10D4	
8	10296	Dương Thảo	My	Nữ	10D4	
9	10297	Đào Thị Diễm	My	Nữ	10D4	
10	10298	Đoàn Thị Trà	My	Nữ	10A07	
11	10299	Huỳnh Ngọc Trà	My	Nữ	10A04	
12	10300	Lê Phạm Hà	My	Nữ	10A05	
13	10301	Liên Ngọc Huỳnh	My	Nữ	10D4	
14	10302	Nguyễn Đỗ Hà	My	Nữ	10C1	
15	10303	Phạm Thị Kiều	My	Nữ	10B2	
16	10304	Phạm Vũ Trà	My	Nữ	10A06	
17	10305	Tô Hà	My	Nữ	10C3	
18	10306	Trần Trà	My	Nữ	10D4	
19	10307	Vũ Ngọc Diễm	My	Nữ	10D1	
20	10308	Đỗ Ngọc Hoàng	Mỹ	Nữ	10A05	
21	10309	Đỗ Thành	Nam	Nam	10C3	
22	10310	Hoàng Đại	Nam	Nam	10A04	
23	10311	Lê Hải	Nam	Nam	10D3	
24	10312	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	10A01	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10313	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	10D4	
2	10314	Phạm Hoàng	Nam	Nam	10D4	
3	10315	Trần Đức	Nam	Nam	10A04	
4	10316	Trương Đức	Nam	Nam	10A07	
5	10317	Trần Lê Kim	Nga	Nữ	10C2	
6	10318	Lý Ngọc	Ngà	Nữ	10D4	
7	10319	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	10C1	
8	10320	Nguyễn Đào Tuyết	Ngân	Nữ	10C3	
9	10321	Nguyễn Hoàng Thúy	Ngân	Nữ	10D2	
10	10322	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	10A03	
11	10323	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	10C2	
12	10324	Nguyễn Võ Cẩm	Ngân	Nữ	10D3	
13	10325	Phạm Thị Kim	Ngân	Nữ	10A01	
14	10326	Quản Ngọc Kim	Ngân	Nữ	10D4	
15	10327	Trần Lê Kim	Ngân	Nữ	10C2	
16	10328	Trịnh Vũ Thanh	Ngân	Nữ	10D4	
17	10329	Võ Huỳnh Kim	Ngân	Nữ	10A06	
18	10330	Nguyễn Võ Khánh	Nghi	Nữ	10D3	
19	10331	Nguyễn Lê Hiếu	Nghĩa	Nam	10A03	
20	10332	Trần Lý Hiếu	Nghĩa	Nam	10A01	
21	10333	Nguyễn Tấn	Nghiêm	Nam	10A07	
22	10334	Đào Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	10A01	
23	10335	Đặng Phương Bảo	Ngọc	Nữ	10D3	
24	10336	Hà Bích	Ngọc	Nữ	10A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10337	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	10A05	
2	10338	Lê Hoàng Khánh	Ngọc	Nữ	10A04	
3	10339	Lương Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	10C1	
4	10340	Nguyễn Đào Tuyết	Ngọc	Nữ	10A05	
5	10341	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	Nữ	10D2	
6	10342	Nguyễn Khánh	Ngọc	Nữ	10C2	
7	10343	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	Nữ	10D3	
8	10344	Nguyễn Như Bảo	Ngọc	Nữ	10A01	
9	10345	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	Nữ	10A07	
10	10346	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	Nữ	10A04	
11	10347	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	10B2	
12	10348	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	Nữ	10C3	
13	10349	Phạm Kim	Ngọc	Nữ	10C1	
14	10350	Phạm Thanh	Ngọc	Nữ	10D1	
15	10351	Phan Hồ	Ngọc	Nữ	10A07	
16	10352	Trần Phan Bảo	Ngọc	Nữ	10C3	
17	10353	Trần Thanh	Ngọc	Nữ	10A05	
18	10354	Trương Phạm Bảo	Ngọc	Nữ	10D3	
19	10355	Trương Quỳnh Bảo	Ngọc	Nữ	10D3	
20	10356	Dương Ngọc	Nguyên	Nữ	10A07	
21	10357	Đặng Quàng	Nguyên	Nam	10A06	
22	10358	Đỗ Phương	Nguyên	Nữ	10A04	
23	10359	Huỳnh Nguyễn Gia	Nguyên	Nữ	10A07	
24	10360	Huỳnh Phạm Kỳ	Nguyên	Nữ	10A03	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10361	Lê Võ Thủy	Nguyên	Nữ	10A01	
2	10362	Ngô Thái Thanh	Nguyên	Nữ	10A04	
3	10363	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	Nữ	10D3	
4	10364	Phạm Trung	Nguyên	Nam	10A01	
5	10365	Tô Minh	Nguyên	Nam	10B2	
6	10366	Trần Bảo	Nguyên	Nam	10D2	
7	10367	Trần Nguyễn Anh	Nguyên	Nữ	10D3	
8	10368	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	Nữ	10A03	
9	10369	Trương Thị Thanh	Nhàn	Nữ	10B1	
10	10370	Lê Nguyễn Thành	Nhân	Nam	10A03	
11	10371	Lê Thành	Nhân	Nam	10D2	
12	10372	Phạm Minh	Nhân	Nam	10A07	
13	10373	Trương Hoài	Nhân	Nam	10A07	
14	10374	Trương Thành	Nhân	Nam	10A03	
15	10375	Võ Thành	Nhân	Nam	10B2	
16	10376	Lê Minh	Nhật	Nam	10A05	
17	10377	Nguyễn Anh Hoàng	Nhật	Nam	10A03	
18	10378	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	10A03	
19	10379	Phạm Minh	Nhật	Nam	10D3	
20	10380	Phan Minh	Nhật	Nam	10D1	
21	10381	Bùi Ngọc Yến	Nhi	Nữ	10D4	
22	10382	Đoàn Phan Yến	Nhi	Nữ	10B2	
23	10383	Đỗ Thị Yến	Nhi	Nữ	10D3	
24	10384	Hồ Thị Trúc	Nhi	Nữ	10A05	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10385	Huỳnh Ngọc Vân	Nhi	Nữ	10B1	
2	10386	Huỳnh Xuân	Nhi	Nữ	10A02	
3	10387	Lê Mẫn	Nhi	Nữ	10A05	
4	10388	Lương Ngọc	Nhi	Nữ	10A03	
5	10389	Ngô Thị Yến	Nhi	Nữ	10D4	
6	10390	Ngô Yến	Nhi	Nữ	10A05	
7	10391	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	10D4	
8	10392	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	10A03	
9	10393	Phạm Phú Xuân	Nhi	Nữ	10B2	
10	10394	Phạm Thị Phương	Nhi	Nữ	10D1	
11	10395	Phan Nguyễn Tuệ	Nhi	Nữ	10D2	
12	10396	Tạ Thị Yến	Nhi	Nữ	10D3	
13	10397	Trần Ngọc Thảo	Nhi	Nữ	10D4	
14	10398	Trần Thị Tuyết	Nhi	Nữ	10D1	
15	10399	Phạm Thị Thảo	Nhinh	Nữ	10D3	
16	10400	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhung	Nữ	10A02	
17	10401	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhung	Nữ	10A07	
18	10402	Nguyễn Phi	Nhung	Nữ	10C2	
19	10403	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	10B1	
20	10404	Trần Đặng Kim	Nhung	Nữ	10D3	
21	10405	Bùi Lê Khánh	Như	Nữ	10D1	
22	10406	Đàm Tố	Như	Nữ	10D4	
23	10407	Đoàn Khánh	Như	Nữ	10D1	
24	10408	Hà Tâm	Như	Nữ	10B1	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10409	Lê Đỗ Ngọc	Như	Nữ	10A03	
2	10410	Lê Thị Tố	Như	Nữ	10C2	
3	10411	Lê Võ Tâm	Như	Nữ	10A02	
4	10412	Nguyễn Thị Diễm	Như	Nữ	10D4	
5	10413	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	10D1	
6	10414	Nguyễn Trần Thiên	Như	Nữ	10A04	
7	10415	Phan Khánh	Như	Nữ	10C1	
8	10416	Trần Lê Hoài	Như	Nữ	10D4	
9	10417	Trương Hà Quỳnh	Như	Nữ	10D4	
10	10418	Võ Ngọc Khánh	Như	Nữ	10D3	
11	10419	Hứa Minh	Nhật	Nam	10B2	
12	10420	Lê Hà Minh	Nhật	Nam	10A04	
13	10421	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	10D4	
14	10422	H-ne-zi	Niê	Nữ	10D4	
15	10423	Bá Lệ	Oanh	Nữ	10D2	
16	10424	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	10A07	
17	10425	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	10A07	
18	10426	Nguyễn Thị Thùy	Oanh	Nữ	10B2	
19	10427	Âu Nhật	Phát	Nam	10A05	
20	10428	Bùi Tấn	Phát	Nam	10A06	
21	10429	Đặng Bá	Phát	Nam	10C1	
22	10430	Đỗ Thành	Phát	Nam	10B1	
23	10431	Nguyễn Hoàng	Phát	Nam	10B2	
24	10432	Nguyễn Trần Gia	Phát	Nam	10C3	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10433	Nguyễn Văn Tấn	Phát	Nam	10C1	
2	10434	Võ Tấn	Phát	Nam	10C3	
3	10435	Dương Đài	Phong	Nam	10C3	
4	10436	Nguyễn Hoàng	Phong	Nam	10A04	
5	10437	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	10C2	
6	10438	Phạm Huỳnh Thanh	Phong	Nam	10D4	
7	10439	Trần Văn	Phong	Nam	10A01	
8	10440	Bùi Triệu	Phú	Nam	10C3	
9	10441	Lường Thanh	Phúc	Nam	10C1	
10	10442	Ngô Lương Gia	Phúc	Nam	10A04	
11	10443	Trần Hữu	Phúc	Nam	10C1	
12	10444	Phan Nguyễn Như	Phụng	Nữ	10A02	
13	10445	Phạm Phú	Phước	Nam	10D1	
14	10446	Hà Minh	Phương	Nữ	10B1	
15	10447	Huỳnh Thị Thanh	Phương	Nữ	10B2	
16	10448	Lê Nhã	Phương	Nữ	10A02	
17	10449	Lê Uyên	Phương	Nữ	10A04	
18	10450	Mai Ngọc Kiều	Phương	Nữ	10A04	
19	10451	Nguyễn Minh	Phương	Nam	10D2	
20	10452	Phạm Thu	Phương	Nữ	10D3	
21	10453	Thái Nhã	Phương	Nữ	10A06	
22	10454	Nguyễn Minh	Quân	Nam	10C3	
23	10455	Trương Hoàng	Quân	Nam	10A01	
24	10456	Nguyễn Thái	Quốc	Nam	10D1	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10457	Lưu An	Quý	Nam	10D2	
2	10458	Nguyễn Phú	Quý	Nam	10A02	
3	10459	Nguyễn Phú	Quý	Nam	10A03	
4	10460	Lê Thị Kim	Quyên	Nữ	10B1	
5	10461	Phùng Thị Đỗ	Quyên	Nữ	10A07	
6	10462	Trần Thị Hồng	Quyên	Nữ	10C2	
7	10463	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	Nữ	10D3	
8	10464	Đinh Thị Như	Quỳnh	Nữ	10A04	
9	10465	Huỳnh Hoàng Như	Quỳnh	Nữ	10A01	
10	10466	Mai Thị Như	Quỳnh	Nữ	10A06	
11	10467	Nguyễn Ngọc Đan	Quỳnh	Nữ	10C3	
12	10468	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	10C1	
13	10469	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	10A07	
14	10470	Trịnh Dương Như	Quỳnh	Nữ	10A07	
15	10471	Trịnh Hạnh	San	Nữ	10D2	
16	10472	Dương Quốc Tấn	Sang	Nam	10A07	
17	10473	Neang Kim	Son	Nữ	10D2	
18	10474	Võ Thái	Son	Nam	10D2	
19	10475	Trần Ngọc	Sương	Nữ	10A03	
20	10476	Nguyễn Minh	Tài	Nam	10A02	
21	10477	Nguyễn Viết Tấn	Tài	Nam	10D1	
22	10478	Phạm Minh	Tài	Nam	10C1	
23	10479	Phạm Thành	Tài	Nam	10D1	
24	10480	Phạm Thị Thanh	Tài	Nữ	10C1	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10481	Trần Minh	Tài	Nam	10D3	
2	10482	Lê Chí	Tâm	Nam	10D2	
3	10483	Nguyễn Đoàn Nhật	Tâm	Nam	10D3	
4	10484	Nguyễn Lê Thanh	Tâm	Nữ	10A02	
5	10485	Nguyễn Thành	Tâm	Nam	10D2	
6	10486	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	10A04	
7	10487	Nguyễn Minh	Tấn	Nam	10A02	
8	10488	Nguyễn Quốc	Thái	Nam	10C3	
9	10489	Nguyễn Trọng	Thái	Nam	10C2	
10	10490	Trần Lan	Thanh	Nữ	10D3	
11	10491	Võ Trần Đông	Thanh	Nam	10A01	
12	10492	Hồ Đắc	Thành	Nam	10A02	
13	10493	Ngô Minh	Thành	Nam	10D3	
14	10494	Trần Quang	Thành	Nam	10A02	
15	10495	Đinh Thị Lan	Thảo	Nữ	10C3	
16	10496	Hà Đoàn Thanh	Thảo	Nữ	10A02	
17	10497	Hoàng Thị Thanh	Thảo	Nữ	10D4	
18	10498	Hoàng Thu	Thảo	Nữ	10D1	
19	10499	Huỳnh Thanh	Thảo	Nữ	10A03	
20	10500	Huỳnh Thị Thu	Thảo	Nữ	10A07	
21	10501	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	10D2	
22	10502	Lưu Dạ	Thảo	Nữ	10A05	
23	10503	Mai Trần Ngọc	Thảo	Nữ	10A02	
24	10504	Nguyễn Minh Thanh	Thảo	Nữ	10D2	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10505	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	10A02	
2	10506	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	10A01	
3	10507	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	10C2	
4	10508	Trần Thanh	Thảo	Nữ	10D2	
5	10509	Trần Thị Diệu	Thảo	Nữ	10D4	
6	10510	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	10A01	
7	10511	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	10A03	
8	10512	Hoàng Xuân	Thắng	Nam	10B2	
9	10513	Lê Hùng	Thắng	Nam	10A02	
10	10514	Lê Nguyễn Quốc	Thắng	Nam	10A03	
11	10515	Mai Xuân	Thắng	Nam	10A07	
12	10516	Nguyễn Quang	Thắng	Nam	10A05	
13	10517	Phạm Trí	Thắng	Nam	10A03	
14	10518	Huỳnh Ngọc Hoài	Thi	Nữ	10C2	
15	10519	Nguyễn Ngọc Bảo	Thi	Nữ	10C2	
16	10520	Trần Quang	Thi	Nam	10A02	
17	10521	Trịnh Bảo	Thiên	Nam	10C1	
18	10522	Lê Gia	Thiện	Nam	10A02	
19	10523	Nguyễn Tiến	Thiện	Nam	10A07	
20	10524	Lê Duy	Thịnh	Nam	10A04	
21	10525	Đặng Phúc	Thọ	Nam	10C1	
22	10526	Nguyễn Ngọc Khánh	Thơ	Nữ	10A01	
23	10527	Bùi Thị	Thu	Nữ	10B2	
24	10528	Phan Quang Phúc	Thuận	Nam	10A06	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10529	Trịnh Minh	Thuận	Nam	10A06	
2	10530	Lê Ngọc Anh	Thúy	Nữ	10A02	
3	10531	Huỳnh Thị Phương	Thùy	Nữ	10C1	
4	10532	Lê Thị Thanh	Thùy	Nữ	10D2	
5	10533	Nguyễn Ngọc Phương	Thùy	Nữ	10D1	
6	10534	Võ Minh	Thùy	Nữ	10C1	
7	10535	Phạm Ngọc	Thủy	Nữ	10D2	
8	10536	Cao Thị Thanh	Thúy	Nữ	10B1	
9	10537	Nguyễn Thanh	Thúy	Nữ	10B1	
10	10538	Cao Ngọc Kim	Thư	Nữ	10B2	
11	10539	Dương Nữ Anh	Thư	Nữ	10D4	
12	10540	Huỳnh Lê Anh	Thư	Nữ	10C3	
13	10541	Huỳnh Lưu Anh	Thư	Nữ	10C2	
14	10542	Mai Ngọc Anh	Thư	Nữ	10D1	
15	10543	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	10A06	
16	10544	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	10B1	
17	10545	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	Nữ	10A04	
18	10546	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	Nữ	10B2	
19	10547	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	10A01	
20	10548	Nguyễn Thị Ngọc	Thư	Nữ	10D1	
21	10549	Trần Hà Anh	Thư	Nữ	10B2	
22	10550	Trần Ngọc Minh	Thư	Nữ	10D1	
23	10551	Trần Nguyễn Minh	Thư	Nữ	10A02	
24	10552	Võ Thị Anh	Thư	Nữ	10A06	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10553	Ngô Hoài	Thương	Nữ	10D1	
2	10554	Phạm Trần Hoài	Thương	Nữ	10D1	
3	10555	Trần Thị Hồng	Thương	Nữ	10B2	
4	10556	Bùi Ngọc Mai	Thy	Nữ	10C3	
5	10557	Huỳnh Phạm Mai	Thy	Nữ	10A07	
6	10558	Nguyễn Hoàng Bảo	Thy	Nữ	10A04	
7	10559	Nguyễn Phạm Hoàng	Thy	Nữ	10C2	
8	10560	Nguyễn Thị Bảo	Thy	Nữ	10C2	
9	10561	Phạm Ngọc Bảo	Thy	Nữ	10B1	
10	10562	Huỳnh Thị Cẩm	Tiên	Nữ	10A04	
11	10563	Lê Thủy	Tiên	Nữ	10A05	
12	10564	Lê Vũ Phương	Tiên	Nữ	10B1	
13	10565	Nguyễn Thảo	Tiên	Nữ	10B2	
14	10566	Phùng Ngọc Cẩm	Tiên	Nữ	10D4	
15	10567	Trần Hoàng	Tiên	Nữ	10D2	
16	10568	Lê Minh	Tiến	Nam	10A07	
17	10569	Nguyễn Minh	Tiến	Nam	10A03	
18	10570	Nguyễn Thanh	Tiến	Nam	10A06	
19	10571	Võ Minh	Tiến	Nam	10A02	
20	10572	Vũ Văn	Tình	Nam	10C1	
21	10573	Nguyễn Thành	Toàn	Nam	10A04	
22	10574	Ngô Thị Huyền	Trang	Nữ	10D3	
23	10575	Ngô Thị Thu	Trang	Nữ	10A01	
24	10576	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	10C2	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10577	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	Nữ	10A07	
2	10578	Tô Thu	Trang	Nữ	10B2	
3	10579	Trịnh Thị Yến	Trang	Nữ	10A06	
4	10580	Đặng Bích	Trâm	Nữ	10A02	
5	10581	Huỳnh Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	10D1	
6	10582	Lại Bảo	Trâm	Nữ	10A05	
7	10583	Lương Hồ Bích	Trâm	Nữ	10A02	
8	10584	Nguyễn Đoàn Bảo	Trâm	Nữ	10A03	
9	10585	Nguyễn Ngọc Huỳnh	Trâm	Nữ	10D2	
10	10586	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	Nữ	10B1	
11	10587	Cao Bảo	Trân	Nữ	10C2	
12	10588	Nguyễn Thái Bảo	Trân	Nữ	10A02	
13	10589	Nguyễn Võ Bảo	Trân	Nữ	10A04	
14	10590	Trần Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	10A03	
15	10591	Võ Ngọc Bảo	Trân	Nữ	10A01	
16	10592	Đồng Đức	Trí	Nam	10C3	
17	10593	Hà Đức	Trí	Nam	10C3	
18	10594	Lại Minh	Trí	Nam	10D2	
19	10595	Lương Hùng	Trí	Nam	10A05	
20	10596	Nguyễn Hữu	Trí	Nam	10C3	
21	10597	Tô Hữu	Trí	Nam	10C2	
22	10598	Trần Minh	Trí	Nam	10A04	
23	10599	Trần Minh	Trí	Nam	10D3	
24	10600	Trần Văn Minh	Trí	Nam	10D4	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10601	Nguyễn Minh	Triết	Nam	10A06	
2	10602	Nguyễn Vũ Minh	Triết	Nam	10C3	
3	10603	Nguyễn Ngọc Kiều	Trình	Nữ	10D3	
4	10604	Nguyễn Thị Quế	Trình	Nữ	10B1	
5	10605	Nguyễn Chí	Trọng	Nam	10A06	
6	10606	Nguyễn Lê	Trọng	Nam	10A03	
7	10607	Nguyễn Thành	Trọng	Nam	10D2	
8	10608	Đào Lưu Thảo	Trúc	Nữ	10A04	
9	10609	Đinh Thị Hoàng	Trúc	Nữ	10D1	
10	10610	Hồ Dương Thanh	Trúc	Nữ	10A05	
11	10611	Lê Thanh	Trúc	Nữ	10A05	
12	10612	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	10A04	
13	10613	Trần Lê Thanh	Trúc	Nữ	10A05	
14	10614	Trần Võ Thanh	Trúc	Nữ	10B1	
15	10615	Lê Nguyễn Thành	Trung	Nam	10C1	
16	10616	Nguyễn Thanh	Trứ	Nam	10A06	
17	10617	Lưu Nhựt	Trường	Nam	10D2	
18	10618	Lê Minh	Tú	Nam	10D1	
19	10619	Lê Văn	Tú	Nam	10C1	
20	10620	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	10A06	
21	10621	Trần Minh	Tú	Nam	10D2	
22	10622	Hồ Quốc	Tuấn	Nam	10A04	
23	10623	Huỳnh Châu	Tuấn	Nam	10D4	
24	10624	Huỳnh Minh	Tuấn	Nam	10C1	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10625	Lê Anh	Tuấn	Nam	10A06	
2	10626	Lê Anh	Tuấn	Nam	10A06	
3	10627	Lê Quang Anh	Tuấn	Nam	10A07	
4	10628	Phạm Anh	Tuấn	Nam	10C2	
5	10629	Quản Trọng	Tuấn	Nam	10A02	
6	10630	Hoàng Ngọc	Tùng	Nam	10D2	
7	10631	Đào Thị Bích	Tuyền	Nữ	10A01	
8	10632	Lê Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	10A02	
9	10633	Phạm Ngọc	Tuyền	Nam	10C1	
10	10634	Vũ Thị Ánh	Tuyết	Nữ	10C2	
11	10635	Nguyễn Thị	Tươi	Nữ	10A02	
12	10636	Nguyễn Lê Cát	Tường	Nam	10C1	
13	10637	Trần Gia Cát	Tường	Nữ	10D4	
14	10638	Trịnh Cát	Tường	Nữ	10A04	
15	10639	Huỳnh Nguyễn Nữ Cẩm	Uyên	Nữ	10C2	
16	10640	Lê Ngọc Phương	Uyên	Nữ	10C1	
17	10641	Bùi Huỳnh Khánh	Vân	Nữ	10B2	
18	10642	Hồ Thị Thanh	Vân	Nữ	10D3	
19	10643	Ngô Đặng Thanh	Vân	Nữ	10A05	
20	10644	Ngô Mỹ	Vân	Nữ	10D2	
21	10645	Nguyễn Ngọc Khánh	Vân	Nữ	10C2	
22	10646	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	10D4	
23	10647	Lê Nguyễn Tường	Vi	Nữ	10C1	
24	10648	Mai Ngô Quốc	Việt	Nam	10A07	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10649	Nguyễn Quốc	Việt	Nam	10D3	
2	10650	Tổng Quang	Vinh	Nam	10D3	
3	10651	Võ Thanh	Vinh	Nam	10A02	
4	10652	Bùi Tuấn	Vũ	Nam	10D2	
5	10653	Cao Quân	Vũ	Nam	10A06	
6	10654	Nguyễn Đình Huỳnh Tuấ	Vũ	Nam	10D1	
7	10655	Nguyễn Tuấn	Vũ	Nam	10A04	
8	10656	Nguyễn Tuấn	Vũ	Nam	10B1	
9	10657	Võ Hoàng Nguyên	Vũ	Nam	10A02	
10	10658	Võ Phi	Vũ	Nam	10A05	
11	10659	Bùi Phương	Vy	Nữ	10A03	
12	10660	Đặng Nguyễn Tường	Vy	Nữ	10A01	
13	10661	Đường Thị Trúc	Vy	Nữ	10B1	
14	10662	Hà Đặng Phương	Vy	Nữ	10D3	
15	10663	Lê Nguyễn Yến	Vy	Nữ	10A01	
16	10664	Mạch Lê Bảo	Vy	Nữ	10A03	
17	10665	Ngô Thị Nhật	Vy	Nữ	10D1	
18	10666	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	Nữ	10C3	
19	10667	Nguyễn Huỳnh Trúc	Vy	Nữ	10A06	
20	10668	Nguyễn Lê Yến	Vy	Nữ	10C2	
21	10669	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	10C1	
22	10670	Nguyễn Phan Đan	Vy	Nữ	10D1	
23	10671	Nguyễn Tường	Vy	Nữ	10A07	
24	10672	Phạm Châu Thúy	Vy	Nữ	10D4	

Danh sách này có 24 học sinh.

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10673	Phạm Thị Thảo	Vy	Nữ	10B1	
2	10674	Trang Tường	Vy	Nữ	10A05	
3	10675	Trần Ngọc Đông	Vy	Nữ	10D3	
4	10676	Trần Ngọc Khánh	Vy	Nữ	10A05	
5	10677	Vũ Thị Tường	Vy	Nữ	10C2	
6	10678	Hoàng Đức	Vỹ	Nam	10A03	
7	10679	Dương Thị Thanh	Xuân	Nữ	10D4	
8	10680	Nguyễn Ngọc Như	Ý	Nữ	10A04	
9	10681	Vũ Như	Ý	Nữ	10D1	
10	10682	Dương Thị Hoàng	Yến	Nữ	10A02	
11	10683	Hà Thị Kim	Yến	Nữ	10D3	
12	10684	Lê Hải	Yến	Nữ	10A02	
13	10685	Nguyễn Hải	Yến	Nữ	10D3	
14	10686	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	Nữ	10A04	
15	10687	Trương Hữu	Đức	Nam	10B1	
16	10688	Đào Văn	Quế	Nam	10B1	
17	10689	Hà Công Khánh	Duy	Nam	10C1	
18	10690	Hoàng Thị Thảo	Ly	Nữ	10C1	

Danh sách này có 18 học sinh.